TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1032/2023/QĐST-HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 07 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 0898/2023/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Huỳnh Công T Sinh năm: 1982
Địa chỉ: 12 N, Phường X, quận B, Thành phố H.

2/ Bà Võ Thị Huỳnh N Sinh năm: 1993
Địa chỉ: 12 N, Phường X, quận B, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các biên bản tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

Ông Huỳnh Công T và bà Võ Thị Huỳnh N tự nguyện đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân Phường 19, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2015, quyển số 01/2015 ngày 20/01/2015. Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do không hòa hợp, quan điểm khác nhau. Từ năm 2022, đôi bên đã ly thân nhau đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết, khả năng hàn gắn là không thể nên ông T và bà N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh An T, sinh ngày 13/02/2015 và Huỳnh Vũ Tường V, sinh ngày 13/02/2019. Đôi bên thống nhất giao 02 con chung cho bà Võ Thị Huỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông T cấp dưỡng nuôi 02 con với số tiền 5.000.000 đồng/tháng/trẻ, đến khi trẻ đủ tuổi trưởng thành, thi hành vào ngày 23 tây hàng tháng, bắt đầu từ ngày 23/6/2023. Thi hành tại Cơ quan Thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh.

Ông T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của trẻ, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Võ Thị Huỳnh N có đơn yêu cầu thi hành số tiền cấp dưỡng mà ông T không thi hành thì hàng tháng ông T còn phải chịu tiền lãi trên số tiền phải thi hành tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tài sản chung: Đôi bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Tòa án đã hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng không thành.

Xét thấy: Ông Huỳnh Công T và bà Võ Thị Huỳnh N thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Công T và bà Võ Thị Huỳnh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh An T, sinh ngày 13/02/2015 và Huỳnh Vũ Tường V, sinh ngày 13/02/2019. Đôi bên thống nhất giao 02 con chung cho bà Võ Thị Huỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông T cấp dưỡng nuôi 02 con với số tiền 5.000.000 đồng/tháng/trẻ, đến khi trẻ đủ tuổi trưởng thành, thi hành vào ngày 23 tây hàng tháng, bắt đầu từ ngày 23/6/2023. Thi hành tại Cơ quan Thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh.

Ông T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của trẻ, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Võ Thị Huỳnh N có đơn yêu cầu thi hành số tiền cấp dưỡng mà ông Trí không thi hành thì hàng tháng ông Trí còn phải chịu tiền lãi trên số

tiền phải thi hành tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tài sản chung: Đôi bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông Huỳnh Công T và bà Võ Thị Huỳnh N phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2023/0027758 ngày 04/5/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T, bà N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- UBND Phường 19, Q.Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thanh Thảo